HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: ______

VEWL.#: ______

I-171: ___Y_____N

EXIT VISA.#: ______

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN (Last) THI (Middle) KIM SANG (First)

   Current Address Đội 5 Thôn Xuân Hải, Xã Phong Nẫm Phan Thiết Thuận Hải.

   Date of Birth 06/15/47 Place of Birth VN

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)

   NGUYEN VAN HÓA (04/10/47)

   Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Capt - (US Trainee) Pilot

   TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 11/01/75 To ~~DEATH~~ Release DATE: 09/09/87

   death date 08/03/88

3. SPONSOR'S NAME: ______
   Name

   ______
   Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 <u>must</u> do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ______________________
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

____

____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV.# ______

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

VEWL.# ______

I-171: ____Y____N______

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn (Last) thi (Middle) Kim Sang (First)

   Current Address: Đội 5 thôn Xuân Hải xã Phong Nẫm Phan Thiết Thuận Hải VN.

   Date of Birth: 6 · 15 · 1947 Place of Birth: ______

   Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Captain

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (on her husband's side)

   Dates: From 1975 To 1987

   Years: 12 Months: ______ Days: ______

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Văn Hoà (Deceased) (on her husband's side)

   Name

   ______

   Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
FAMILIES OF ... POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: ______

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn thị Kim Sang
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Ng t. Phương Uyên	1970	daughter
2. Ng t. Diễm Trang	1972	daughter
3. Ng t. Phượng Linh	1973	daughter
4. Ng quốc Bảo	1974	adopted son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

15.9.87

BỘ NỘI VỤ

Trại Hàm hà

Số 129

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001—QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

0	0	1	5	7	2	3	4	8	2

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 960-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 1[illegible] ngày 21 tháng 8 năm 1987

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn văn Hóa

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày ... tháng ... năm 1947

Nơi sinh Thuận hải

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

30/4/75 Đại nẫm, Hàm tân, [illegible] Thuận, Thuận hải.

Can tội Đại úy không quân

Bị bắt ngày 25/10/75 ... Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Nội vụ

Đã bị tăng án ... lần, cộng thành ... 5 năm ... tháng

Đã được giảm án ... lần, cộng thành ... năm ... tháng

Nay về cư trú tại [illegible] Phú nhuận, Tân bình, Thành phố Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Từ [illegible] vào trại tới nay chưa thấy có biểu hiện gì xấu. Lao động tham gia đều, [illegible] bảo ngày công mức khoán được giao. Học tập và chấp hành nội quy của trại chưa có gì sai phạm lớn. Hằng năm được xếp loại cải tạo khá./

Đương sự phải có mặt trình diện tại U[illegible] Quận Tân bình trước ngày 30/9/1987.

Lăn tay ngón trỏ phải

Chú: Nguyễn văn Hóa

Định hạn số

Lập tại

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn văn Hóa

Ngày 02 - 9 - Tháng ... năm 1987

Giám thị

THƯỢNG TÁ [illegible] VĂN HẤN

CATS. MV:

Xác nhận anh Nguyễn văn Thới. TTCT rồi có đến trình diện tại địa phương.

Ngày 14-9-87

Huỳnh văn Tăng

Sao y bản chính
ngày 3. 8. 1988.

Võ Thị Bạch Tuyết

Xác nhận

Nguyễn văn Thới sinh 1947 có về ở Phong Nẫm Phan Thiết và đã chết tại địa phương ngày 3-8-1988

Võ Thị Bạch Tuyết

FROM: NGUYỄN THỊ KIM ...

237 PHAN ... PAR AVION

PHƯỜNG 15 QUẬN 5

TP HCM - VIỆT NAM

QUAN 5
30 VIII 28
70250

VIETNAM
24 73 đ
BUU CHINH
SM: 046

1993

TO: FVRRA

PO BOX 5435 ARL - VA

22205-0635

USA

HÀNG KHÔNG
AIR MAIL

VIA AIR MAIL PAR AVION

16

C8

[illegible]

hoàn cảnh của chúng tôi mà can-thiệp với chính phủ Hoa Kỳ về quyền lợi bảo lãnh như nhiều trường hợp ưu tiên khác.

Đời sống gia đình của Mẹ con tôi hiện nay chỉ còn mong ở sự chiếu cố giúp đỡ của Bà mới hy vọng có một tương lai tốt đẹp. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Bà, kính chúc Bà gặp nhiều điều tốt đẹp, sức khoẻ an khang.

Kính chào.

Sang

Nguyễn thị Kim-Sang

Phanthiết, ngày 22 tháng 8.1988

Kính thưa Bà,

Chúng tôi được biết chính sách của chính phủ Hoa Kỳ đối với những sĩ quan, cựu tù binh từ các trại cải tạo của Việtnam; được bảo lãnh sang đất Mỹ và cho phép gia đình của những người có chồng hoặc vợ chết trong các trại cải tạo được hưởng quyền lợi như những người còn sống, nhất là ưu tiên cho những ai có thời gian cải tạo lâu hơn.

Kính thưa Bà, trường hợp của chồng tôi bị tai nạn, chết trong thời gian sau khi ra trại chỉ có một tuần: Từ trại cải tạo Nam hà, Hà nam ninh ra trại ngày 10-09-1987 đi tàu hỏa về Saigon ngày 13-09-1987 được cấp giấy ra trại. Sau thủ tục trình diện ở thành phố được cấp giấy chuyển về quê nhà là Phanthiết Thuận hải.

ngày 18.09.1987 chồng tôi về đến nhà tôi lúc 18 giờ; sáng ngày mai 19.09.1987 vào lúc 8 giờ thì bị té xe đạp trên đường về thăm mộ của đứa con trai đầu lòng tên Nguyễn Phương Hoài Vũ, sinh 1969, chết 1980. Tai nạn xảy ra làm chồng tôi bị tê liệt toàn thân, sau thời gian điều trị ở các bệnh viện: Chợ Rẫy, Long Thành, Trung tâm phục hồi chức năng, không khỏi bệnh và đến nay đã chết vào ngày 03.08.1988 tại nhà.

Sau khoảng thời gian dài chịu nhục nhằn trong các trại cải tạo, tự do được về đến nhà chưa trọn một ngày thì chồng tôi bị tê liệt kéo dài đời sống bệnh tật suốt mười một tháng, cho đến khi có chính sách bảo lãnh của chính phủ Hoa Kỳ đưa ra thì chồng tôi không còn sống để được hưởng.

Kính mong Bà là người có khả năng, hiểu biết thương ch-

①

Chứng: / Tên: Nguyễn văn Hoá - Số quân - 67/600214
Ngày sinh: 10.04.1947
/ các đơn vị phục vụ:

* gia nhập Không quân: 21-12.1965
* Hoa tiêu tại phi đoàn 417 Hỏa long. không đoàn 33. Tân Sơn Nhất.
* (02-07.1968 → tháng 5-1969)
* Hoa tiêu phi đoàn 110. Đà nẵng. KĐoàn 41. (05.1969 → 05-1970)
* Hoa tiêu C.47 và A.C.47 phi đoàn 817 và phi đoàn 415. không đoàn 33. sư đoàn 5. Tân Sơn Nhất. (từ 05-1970 đến 01-1972)
* Từ 02-1972 đến tháng 08.1972 học lái máy bay EC.47 tại phi đoàn 360. TEWS của H.K tại phi trường Tân Sơn Nhất.
* Từ 08.1972 đến 29-4-1975. Hoa tiêu phi đoàn 718. KĐ.33, SĐ5 KQ. Tân Sơn Nhất.

* cấp bậc: Thiếu uý (09-05-1968 → 09.05.1970
Trung uý: 09.05.1970 → 01-01-1973.
Đại Uý 01-01-1973 → 29.04.1975.

Cac khoá hoc (ngoại quốc)

- ★ 01-1967 → 07-1967 Hoc Anh văn tại Lackland Air Force BASE San Antonio Texas.
- ✱ 07.1967 → 09.05-1968 Hoc lái máy bay T.28 tại Keesler air force Base Biloxi Missisipy
- ✱ 9-5-1968 → 30.6-1968. Hoc lái máy bay C.47 tại Keesler air force Base Biloxi Missi.

Người Thầy dạy lái T.28 1LT Richard BusBoom.

Thầy Anh văn tên Perkin ở Texas.

Thầy C.47 tên Donovan

Tất cả bằng cấp Anh văn, T.28, C.47 liên ở Randolp air force Base Texas. ~~Hoa~~ ký

~~Các trại cải tạo~~ :

★ Ngày 29-04-1975 lái E.C.47 chở theo 51 người VN sang phi trường UTAPAO. đến ngày 2-5-1975 Máy bay Mỹ C.141 chở sang đảo guam đến 09-05. đi vào lục địa ngày 12.05-1975. Và đi ở các nơi như: Fort chaffe tiểu bang ~~arkan~~ Arkansas,

(Shirkmere hộ

làm công nhân tại Beef Corporation. do Mr Don làm quản lý. Ngày 12.10.7

②

Vì lý do bố vợ con còn lại ở Việtnam nên đã xin trở về nước. Và bị bắt học cải tạo:

Các trại cải tạo:

* Từ ngày 1-11-1975 đến 12-01-1976 trại 3. Nhatrang.
* 12-01-1976 trại A 20. đến 29.02-1976 vượt ngục bị bắt lại ngày 08.03.1976
* 16.03.1976 → 24-03-1976. Trại 3. Nhatrang
* 24-03-1976 → 2-12-1976. Biệt giam chí Hoà
* 2-12-1976 xuống tàu ra Bắc và lao động cải tạo tại các trại:
  * 05-12-1976 → 22-10-1982: trại Vĩnh Quang - Vĩnh phú.
  * 22-10.1982 → 09-09-1987. trại Nam Hà - Hà Nam Ninh.

Cấp giấy ra trại ngày 09-09-1987

<u>chết ngày 03-08-1988.</u>

Vợ: Nguyễn thị Kim-Sang - sinh

Sinh ngày: 15-06-1947.

Địa chỉ hiện tại: ~~Đội~~ 5 Thôn xuân hải, xã phong nẫm, Phan thiết, Thuận hải.

<u>Con</u>

1, Nguyễn Phương Hoài vũ, con trai sinh năm 1969. (chết 1980)

2, Nguyễn thị phượng Uuyên, con gái sinh năm 1970 Học sinh lớp 12.
Trường Phan Bội Châu - Phan thiết

3/ Nguyễn thị Diễm Trang, con gái sinh năm 1972. Học sinh lớp <u>11</u>
Trường Phan Bội Châu - Phan thiết

4/ Nguyễn thị phượng Linh, con gái sinh năm 1973 Học sinh lớp 10.
Trường Phan Bội Châu Phan thiết

5, Nguyễn Quốc Bảo, con thừa nhận) (ngoại hôn) sinh năm 1974.
Học sinh lớp 8. Trường Chương Dương Thành phố Hồ Chí Minh.

C O N T R O L

_____ Card
__✓__ Doc.Request;Form 4/21/89
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form ''D''
_____ ODP/Date ___________
_____ Membership;Letter

Chết tai nạn